

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **146/2023/HS-ST**
Ngày 27/7/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Duy Khoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Hồng**

Bà **Nguyễn Thị Hải Yến**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Tô Ngọc Lâm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Mai Xiêm** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/QĐXX-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Hoàng N**, sinh năm 1991 tại Thái Bình. Nơi cư trú: Số X, Hẻm XX/X/X Đặng Thai M, phường Quảng A, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Nguyễn Văn T (Đã chết); Họ tên mẹ: Hoàng Thị Kim N; Vợ: Nguyễn Hương G; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2016 và nhỏ sinh năm 2023; Danh chỉ bản số 190 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 01/3/2023; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 04/02/2013, công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, mức phạt 1.500.000 đồng. Bị can khai đã nộp phạt tại kho bạc quận Hoàn Kiếm nhưng đã làm mất biên lai. Xác minh tại kho bạc quận Hoàn Kiếm không có dữ liệu thể hiện bị can đã nộp phạt. Công an quận Hoàn Kiếm không còn lưu trữ hồ sơ. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2023 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/02/2023, tại sảnh E, nhà ga T1, Sân bay Quốc tế Nội Bài thuộc địa phận huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Tổ công tác

Đồn sân bay Quốc tế Nội Bài, Công an huyện Sóc Sơn phối hợp với an ninh soi chiếu Sân bay Quốc tế Nội Bài kiểm tra đối với Nguyễn Hoàng N. Qua kiểm tra, tạm giữ của N: 01 lọ thủy tinh màu đen kích thước khoảng 5x3x1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, N khai nhận là ma túy loại Cocain, mua để sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của N, tạm giữ 09 túi nilon bên trong 01 hộp sắt kích thước 10x7x1,5cm, gồm:

- 01 túi nilon bên trong chứa 06 viên nén màu xanh;
- 05 túi nilon bên trong chứa bột màu trắng;
- 02 túi nilon bên trong chứa thảo mộc khô;

Xét nghiệm nước tiểu của N phản ứng dương tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1236 ngày 07/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 lọ thủy tinh là ma túy loại Cocaine, khối lượng 0,963g.

- 06 viên nén màu xanh bên trong túi nilon là ma túy loại MDMA, có tổng khối lượng 2,443g.

- Bột màu trắng bên trong 03 túi nilon là ma túy loại Cocaine, có tổng khối lượng là 1,356gam.

- Bột màu trắng bên trong 02 túi nilon là ma túy loại MDMA, có tổng khối lượng là 1,281gam.

- Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilon là ma túy loại Cần sa, có tổng khối lượng là 1,432g.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 24/02/2023, Nguyễn Hoàng N đi bộ từ nhà đến đường Tô Ngọc V, thành phố Hà Nội hỏi mua 15.000.000 đồng ma túy gồm: Thuốc lắc, cần sa và Cocaine của một người nam giới là người nước ngoài không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Người nam giới đồng ý và đưa cho N 01 túi nilon bên trong chứa 06 viên nén màu xanh; 05 túi nilon bên trong chứa bột màu trắng và 02 túi nilon bên trong chứa thảo mộc khô. N nhận ma túy, đưa 15.000.000 đồng cho người nam giới rồi cất ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải phía trước và đi về nhà. Khi về đến nhà, N cất số ma túy vừa mua được vào 01 hộp sắt và giấu tại khay đựng đồ ở phòng khách. Sau đó, N đã sử dụng một ít ma túy loại Cocaine. Mục đích N cất giấu số ma túy trên tại nhà để sử dụng cho bản thân.

Khoảng 14 giờ ngày 27/02/2023, N lấy 01 phần ma túy Cocain từ 01 túi nilon bên trong hộp sắt, đổ vào vỏ lọ nước hoa màu đen rồi cất lọ nước hoa có chứa ma túy vào túi quần bên phải phía trước. Sau đó, N đi đến Sân bay Quốc tế Nội Bài để làm thủ tục bay vào Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đang làm thủ tục soi chiếu thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật như đã nêu trên.

Vật chứng: 01 lọ thủy tinh màu đen kích thước khoảng 5x3x1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được cho vào 01 phong bì niêm phong; 01 túi nilon bên trong chứa 06 viên nén màu xanh, 05 túi nilon bên trong chứa bột màu trắng và 02 túi nilon bên trong chứa thảo mộc khô được cho vào 01 phong bì niêm phong.

Đối với nam giới người nước ngoài bán ma túy cho N, N khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 10/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Hoàng N thừa nhận do bản thân là đối tượng nghiện ma túy nên 24/02/2023, đã mua ma túy về để sử dụng, số lượng ma túy tàng trữ trong người và ở nhà ở gồm các loại: Cocaine 2,319 gam, MDMA 3,724 gam và Cần sa 1,432 gam, bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt giữ. Bị cáo xác định số ma túy trên, bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán cho người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Nguyễn Hoàng N Từ tù 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì chứa ma túy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/02/2023, tại sảnh E, nhà ga T1, sân bay quốc tế Nội Bài thuộc địa phận huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hoàng N đã có hành vi tàng trữ 0,963 gam ma túy loại Cocaine. Ngoài ra, khám xét khẩn cấp tại nhà N, phát hiện, thu giữ của N 3,724 gam ma túy loại MDMA, 1,356 gam ma túy loại Cocain và 1,432 gam ma túy loại Cần sa. Tổng khối lượng ma túy N tàng trữ là: Cocaine: 2,319 gam; MDMA: 3,724 gam và Cần sa: 1,432 gam. Hành vi của bị cáo đã cấu thành "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

n. Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;

... ".

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác; là một vấn nạn mà xã hội đang lên án và đấu tranh nhằm loại trừ. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do thiếu tu dưỡng bản thân, không chấp hành quy định của pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm

tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2013 bị xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án: 02 phong bì niêm phong chứa ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- *Điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;*

- *Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hình phạt:

Xử phạt: **Nguyễn Hoàng N** từ **05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng** tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2023.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì chứa ma túy đã niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn Hoàng N, Cán bộ công an huyện Sóc Sơn và Giám định viên.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, tình trạng như Biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 11/7/2023 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

3. Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Trại tạm giam;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Duy Khoa